

**Đề thi:**

# ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO

Thời gian: 120 phút

**Đợt thi: Khóa 229**

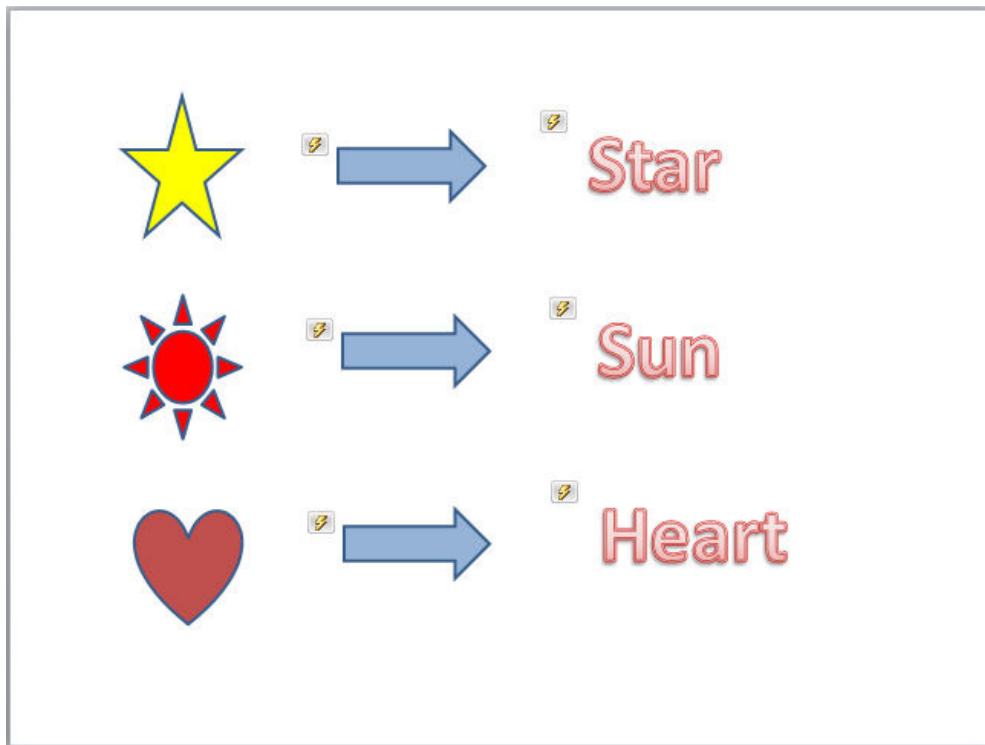
\*\*\* Các kết quả lưu vào đĩa làm việc để chấm điểm \*\*\*

**\*\* Lưu ý: Bài thi gồm: PowerPoint, WinWord và Excel**

## **A. PowerPoint (2 điểm)**

Thiết kế bài trình chiếu lưu với tên BaiThiPPT.PPTX theo yêu cầu sau:

- Khi click hình ngôi sao xuất hiện đồng thời mũi tên và chữ Star
- Khi click hình mặt trời xuất hiện đồng thời mũi tên và chữ Sun
- Khi click hình trái tim xuất hiện đồng thời mũi tên và chữ Heart



## **B. Word (4 điểm)**

**Bài 1:** Dựa vào dữ liệu cho sẵn (Tập tin Dulieu\_word.docx), thực hiện các yêu cầu sau:

- Ngắt chương theo từng phần, bắt đầu từ phần màu đỏ, tạo tiêu đề theo chương
- Thay đổi dạng giấy dọc ngang khác nhau giữa các chương
- Tạo Watermark là Họ tên của học viên
- Đánh số trang theo dạng chẵn bên trái lẻ bên phải
- Tạo Slyte và mục lục như hình sau :
  - Cấp 1: màu đỏ
  - Cấp 2: màu xanh dương
  - Cấp 3: màu xanh lá cây

|                                               |          |
|-----------------------------------------------|----------|
| <b>PHẦN 1: MỞ ĐẦU.....</b>                    | <b>1</b> |
| I/ Giới thiệu phần mềm Microsoft Winword..... | 1        |
| II/ Cách khởi động .....                      | 1        |
| III/ Môi trường làm việc .....                | 1        |
| IV/ Tạo một tài liệu mới .....                | 2        |
| V/ Ghi tài liệu lên đĩa .....                 | 2        |
| VI/ Mở tài liệu đã tồn tại trên đĩa .....     | 2        |
| VII/ Thoát khỏi môi trường làm việc .....     | 2        |
| <b>PHẦN 2: SOẠN THẢO CƠ BẢN.....</b>          | <b>2</b> |
| I/ Một số thao tác soạn thảo cơ bản.....      | 2        |
| ♦ Nhập văn bản .....                          | 3        |
| ♦ Thao tác trên khối văn bản.....             | 3        |
| ♦ Sao chép:.....                              | 3        |
| ♦ Di chuyển khối văn bản .....                | 3        |

### C. Excel (4 điểm)

Dựa vào dữ liệu cho sẵn (tập tin Dulieu\_Excel.xlsx) thực hiện các yêu cầu sau:

#### **BẢNG CHI TIẾT BÁN XE GẮN MÁY THÁNG 10/2014**

| STT | Hãng sản xuất | Tên xe | Ngày | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|-----|---------------|--------|------|----------|---------|------------|
| 1   | ?             | ?      | ?    | ?        | ?       | ?          |
| 2   |               |        |      |          |         |            |
| 3   |               |        |      |          |         |            |
| 4   |               |        |      |          |         |            |
| 5   |               |        |      |          |         |            |
| 6   |               |        |      |          |         |            |
| 7   |               |        |      |          |         |            |

| <b>Honda</b> |          |
|--------------|----------|
| Tên xe       | Đơn giá  |
| Dream        | 32000000 |
| Wave         | 18000000 |
| Spacy        | 45000000 |
| @            | 50000000 |

| <b>Suzuki</b> |          |
|---------------|----------|
| Tên xe        | Đơn giá  |
| Viva          | 24000000 |
| Fx            | 28000000 |
| Avenis        | 40000000 |

| <b>Yamaha</b> |          |
|---------------|----------|
| Tên xe        | Đơn giá  |
| Sirius        | 18000000 |
| Nouvo         | 36000000 |
| Majesty       | 60000000 |

| <b>BẢNG THỐNG KÊ TỪ NGÀY 1 ĐẾN NGÀY 15</b> |               |                 |
|--------------------------------------------|---------------|-----------------|
| Hãng sản xuất                              | Tổng số lượng | Tổng thành tiền |
| Honda                                      | ?             | ?               |
| Suzuki                                     | ?             | ?               |
| Yamaha                                     | ?             | ?               |
| Kawasaki                                   | ?             | ?               |

| <b>Kawasaki</b> |          |
|-----------------|----------|
| Tên xe          | Đơn giá  |
| Max I           | 17500000 |
| Max II          | 20000000 |

#### **Yêu cầu:**

- Hãng sản xuất: dựa vào danh sách để chọn (không nhập trực tiếp)
- Tên xe: là danh sách những xe của hãng được chọn (không nhập trực tiếp)
- Ngày: chỉ cho phép nhập trong tháng 10/2014 và ngày sau >=ngày nhập trước đó
- Số lượng: chỉ cho phép nhập số >=0

5. Đơn giá: tự có khi cột Tên xe được chọn
6. Thành tiền = Số lượng \* Đơn giá. Giảm 5% nếu là xe Viva của Suzuki (sử dụng công thức mảng)
7. Tô màu đỏ những dòng của hãng sản xuất là Honda, có số lượng >10, tô màu vàng cho những dòng của hãng sản xuất là Yamaha và tên xe là nouvo
8. Dùng Consolidate tạo tổng kê tổng thành tiền theo từng hãng sản xuất (*cho phép cập nhật lại khi dữ liệu nguồn có thay đổi*)
9. Tính bảng tổng kê từ ngày 1 đến ngày 15 (bắt buộc dùng Data Table 1 biến)
10. Cho biết Tên xe có đơn giá thấp thứ 2 của hãng HONDA (sử dụng công thức mảng)

Kết quả thi sẽ được công bố vào ngày **01/04/2017**. Thời hạn nhận đơn phúc khảo từ ngày **01/04/2017** đến hết ngày **02/04/2017**. Xem điểm thi tại địa chỉ: <http://www.t3h.vn>